

ĐẢNG ỦY XÃ SƠN KIM 1
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
CHUYỂN ĐỔI SỐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Sơn Kim 1, ngày 20 tháng 7 năm 2026

*

Số 13 - KH/BCĐ

KẾ HOẠCH

**hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm
về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống
chính trị trên địa bàn xã Sơn Kim 1**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Thông báo số 24-TB/CQTTCĐ ngày 07/7/2026 và Thông báo số 25-TB/CQTTCĐ ngày 11/7/2026 về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh về Kế hoạch hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; căn cứ Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, tình hình yêu cầu thực tiễn của địa phương, Ban Chỉ đạo xã Sơn Kim 1 ban hành Kế hoạch hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã, với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 36-KH/BCĐ ngày 17/7/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh; cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và yêu cầu đề ra.

- Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt trong triển khai chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt

động của hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân trên môi trường số.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của Trung ương, của tỉnh và của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức, hành động và kết quả thực hiện tại các cơ quan, đơn vị.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; lấy tiến độ thực hiện, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực tế và kết quả hoàn thành nhiệm vụ làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 36-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo tỉnh; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và điều kiện thực tiễn của địa phương; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm nguyên tắc: *rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả*; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng, hiệu quả và sản phẩm đầu ra của các nhiệm vụ được giao.

- Các nhiệm vụ được giao phải có kế hoạch triển khai cụ thể, có lộ trình, thời gian hoàn thành và sản phẩm đầu ra rõ ràng; chỉ được xác nhận hoàn thành khi có sản phẩm đáp ứng yêu cầu, tiêu chí đề ra và có đầy đủ minh chứng để kiểm chứng theo quy định.

- Ưu tiên sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ, chuẩn hóa và tái sử dụng dữ liệu; tăng cường số hóa hồ sơ, tài liệu, đổi mới quy trình xử lý công việc trên môi trường số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, bảo đảm phản ánh trung thực tiến độ, kết quả thực hiện và chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo. Kết quả thực hiện Kế hoạch là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và người đứng đầu hằng tháng, quý, năm.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng

a) Phạm vi

Kế hoạch này được triển khai đối với các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; công tác lãnh đạo, chỉ đạo; hoàn thiện hạ tầng số; phát triển dữ liệu số; xây dựng chính quyền số; phát triển kinh tế số; phát triển xã hội số; cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; phát triển nguồn nhân lực số và công dân số; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; kiểm tra, giám sát và chế độ thông tin, báo cáo.

b) Đối tượng thực hiện

Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy; HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách; các cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi quản lý của xã.

2. Thời gian thực hiện

Thực hiện trong 100 ngày, kể từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 30/11/2026; các nhiệm vụ có thời hạn cụ thể được thực hiện theo Phụ lục phân công nhiệm vụ ban hành kèm theo Kế hoạch này, bảo đảm đồng bộ với tiến độ thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo tỉnh.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã; tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ các điểm nghẽn trong quá trình tổ chức thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân.

2. Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra được quy định tại (Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã

Chỉ đạo kiện toàn Ban chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; định kỳ nghe báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm hoàn thành mục tiêu, yêu cầu và tiến độ đề ra.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai hoặc cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; chủ

động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và sản phẩm đầu ra.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo xã về tiến độ, chất lượng, hiệu quả và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Các cơ quan, đơn vị phối hợp

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tham gia góp ý, cung cấp thông tin, dữ liệu và các điều kiện cần thiết để hoàn thành các nhiệm vụ theo đúng tiến độ.

4. Chế độ kiểm tra, giám sát và báo cáo

Các cơ quan, đơn vị định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo xã; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý.

Ban Chỉ đạo xã tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; kết quả thực hiện là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong năm 2026.

5. Văn phòng Đảng ủy

Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu Ban Chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết; định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo cấp trên theo quy định; đồng thời tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích và đề xuất phê bình, nhắc nhở đối với các cơ quan, đơn vị chậm tiến độ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ. Tiếp nhận, tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của các cơ quan, đơn vị để tham mưu Ban Chỉ đạo chỉ đạo giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý, bảo đảm không làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao.

6. Xử lý khó khăn, vướng mắc và trách nhiệm tổ chức thực hiện

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có những nội dung vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; trường hợp vượt thẩm quyền hoặc cần có sự chỉ đạo thống nhất thì kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo xã (qua Văn phòng Đảng ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) để tổng hợp, tham mưu Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ yêu cầu chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và tình hình thực tiễn của địa phương, Ban Chỉ đạo xã xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện hoặc Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch (nếu cần thiết) nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc; Chủ tịch UBND; Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam; Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội; các thành viên Ban Chỉ đạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo kết quả thực hiện, phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp để Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Ban Chỉ đạo xã định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đồng thời xem xét trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo hoặc không hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Kết quả thực hiện Kế hoạch là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và người đứng đầu trong năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- TT HĐND, lãnh đạo UBND xã;
- TT UBMTTQ, các đoàn thể xã;
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp cấp xã;
- Các đảng ủy, chi ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Đảng ủy viên;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- Lưu VPĐU, Ban Chỉ đạo.

BÍ THƯ
kiêm
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Trần Cao Thế